TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐCNTTLH	*G, ngày 20 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đình H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đình H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; HKTT: Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh..

- *Người bị kiện:* Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1984; HKTT: Thôn T, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đình H tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh H có hai con chung là cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 30/03/2009 và Nguyễn Minh H, sinh ngày 13/10/2012. Khi ly hôn thỏa thuận chị T nuôi dưỡng, giáo dục cháu Linh; anh H nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hải đến tuổi trưởng thành. Cấp dưỡng nuôi con không đề nghị Tòa án giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật

Về tài sản chung, riêng và công nợ: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đình H cùng xác định: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- Các đương sự
- VKSND G;
- THADS G;
- UBND xã V;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

Trần Văn Chinh